

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/KDTM-ST

Ngày: 13-5-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng và
hợp đồng thế chấp tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé.

Ông Châu Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2024/TLST-KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-KDTM ngày 17 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3.

Địa chỉ: Tòa nhà T, số E, phố L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn Bảo T – Chức vụ: Giám đốc trung tâm xử lý nợ 2 – Khối xử lý và thu hồi nợ - Ngân hàng TMCP T3.

(Theo giấy ủy quyền ngày 30/5/2023).

Đại diện theo ủy quyền lại:

+ Ông Phạm Anh T1 – Chuyên viên thu giữ - Trung tâm XLN2 – Khối xử lý và thu hồi nợ (Có mặt).

+ Ông Thạch Trung H – Chuyên viên tố tụng - Trung tâm XLN2 – Khối xử lý và thu hồi nợ (Vắng mặt).

+ Ông Lê Nhất T2 - Chuyên viên tố tụng - Trung tâm XLN2 – Khối xử lý

và thu hồi nợ (Có mặt).

+ Bà Hà Thị X – Chuyên viên – Phòng Khách hàng doanh nghiệp (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng D, Số C Hậu Giang, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 25/10/2024).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH T4.

Địa chỉ: Số A ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc K, sinh năm 1973. Chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số T N, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3 có người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Anh T1, ông Lê Nhất T2 cùng trình bày:

Ngày 15/7/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3 (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đã ký kết Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 281/2019/HDTD/TGG/01 với Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 (Sau đây gọi tắt là Công ty T4) với nội dung cụ thể như sau:

Số tiền cho vay là 657.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi bảy triệu đồng).

Mục đích vay chia làm hai khoản, trong đó: Khoản vay 1 với số tiền 639.000.000 đồng (Sáu trăm ba mươi chín triệu đồng) vay để thanh toán tiền mua 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại SORENTO, thời hạn vay 84 tháng từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất cho vay áp dụng kể từ ngày 15/7/2019 đến ngày 15/7/2020 là 9,25%/năm, lãi suất cho vay áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 15/7/2026 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần và bằng lãi suất cơ sở 03 tháng dành cho khách hàng doanh nghiệp của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,5%/năm; Khoản vay 2 với số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) vay thanh toán phí bảo hiểm Bảo an tín dụng, lãi suất cho vay áp dụng kể từ ngày 15/7/2019 đến ngày 15/10/2020 là 13,7%/năm, lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 15/7/2026 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần và bằng lãi suất cơ sở 03 tháng dành cho khách hàng doanh nghiệp của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 6,2%/năm.

Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng, Công ty T4 đã tự nguyện thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại SORENTO XM 24G E2 AT-2WD-1, số khung RNYXL51A6KC159129, số máy G4KEKH742822, biển số 63A-116.21, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 029612 do Phòng C Công an tỉnh T cấp ngày 12/7/2019. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho đến nay, Công ty T4 đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền 678.968.310 đồng, trong đó bao gồm 440.533.995 đồng nợ gốc và 238.434.315 đồng nợ lãi. Từ kỳ trả nợ ngày 20/4/2024 đến nay, Công ty T4 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, gửi thông báo thu hồi nợ trước hạn, thông báo khởi kiện nhưng Công ty T4 vẫn không thực hiện.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty T4 phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ tạm tính đến ngày 17/4/2025 là 252.463.748 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng), trong đó bao gồm nợ gốc 216.466.005 đồng, nợ lãi trong hạn 10.707.996 đồng, nợ lãi quá hạn 25.289.747 đồng. Trường hợp Công ty T4 không thực hiện nghĩa vụ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Ngoài ra, Ngân hàng không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 có người đại diện theo pháp luật là ông Trần Quốc K vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, chưa gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định số nợ của Công ty T4 đối với Ngân hàng tính đến ngày xét xử 13/5/2025 là 255.192.332 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc 216.466.005 đồng và nợ lãi trong hạn là 10.707.996 đồng, nợ lãi quá hạn 28.018.331 đồng. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng trình tự, quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty T4 phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 216.466.005 đồng. Trường hợp Công ty T4 không thực hiện nghĩa vụ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Riêng nợ lãi do Ngân hàng chưa cung cấp được các tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh lãi suất nên Kiểm sát viên chưa có cơ sở để xem xét đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án kinh doanh

thương mại với quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét việc vắng mặt đương sự tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn gồm 04 người, việc vắng mặt ông Thạch Trung H, bà Hà Thị X không ảnh đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn theo Giấy ủy quyền ngày 25/10/2024. Ngoài ra, ông Trần Quốc K là người đại diện theo pháp luật của bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà X và người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về yêu cầu thanh toán nợ gốc và các khoản lãi, phí phát sinh từ hợp đồng tín dụng: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty T4 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số nợ của Hợp đồng số 281/2019/HDTD/TGG/01 ngày 15/7/2019, trong đó nợ gốc là 216.466.005 đồng, nợ lãi trong hạn là 10.707.996 đồng, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 13/5/2025 là 25.289.747 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, Ngân hàng đã giao nộp bản sao Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 281/2019/HDTD/TGG/01 ngày 15/7/2019, Khế ước giải ngân và nhận nợ ngày 15/7/2019, Phụ lục Hợp đồng ngày 30/12/2019. Các tài liệu này cho thấy Công ty T4 đã ký kết Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô vào ngày 15/7/2019 với Ngân hàng, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng trùng khớp với lời trình bày của Ngân hàng, đồng thời Ngân hàng đã tiến hành giải ngân đầy đủ cho Công ty T4 số tiền vốn vay được thể hiện qua khế ước giải ngân và nhận nợ. Tuy nhiên, sau khi giải ngân, trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty T4 đã không thực hiện trả gốc, trả lãi đúng quy định nên các khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 20/8/2024 như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Quốc K là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty T4 đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông K vẫn cố tình vắng mặt không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh sự phản đối đó. Nếu ông K không thừa nhận số nợ trên của Công ty T4 đối với Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ chứng minh. Tuy nhiên, trong suốt quá trình tố tụng,

ông K vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng, không thể hiện ý chí phản đối chứng cứ và tài liệu mà Ngân hàng cung cấp thì phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật, Công ty T4 có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng từ hợp đồng tín dụng, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở phù hợp với khoản 2 Điều 91, Điều 94, Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[3.2] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng nêu trên Công ty T4 đã thế chấp cho Ngân hàng 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại SORENTA XM 24G E2 AT-2WD-1, số khung RNYXL51A6KC159129, số máy G4KEKH742822, biển số 63A-116.21. Hợp đồng thế chấp đã được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/7/2019. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp Công ty T4 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn là phù hợp với thỏa thuận giữa hai bên tại Điều 2, Điều 3 của hợp đồng mà các bên đã ký kết và phù hợp với quy định tại Điều 299, Điều 323 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên Công ty T4 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, khoản 3 Điều 228, Điều 235, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 94, Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017; Điều 299, Điều 323 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3.

1.1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3 số tiền nợ gốc là 216.466.005 đồng (*Hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm sáu mươi sáu nghìn, không trăm lẻ năm đồng*) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng số 281/2019/HDTD/TGG/01 ngày 15/7/2019 (lãi tạm tính đến ngày 13/5/2025 là 38.726.327 đồng (*Ba mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn, ba trăm hai mươi bảy đồng*)).

Kể từ ngày 14/5/2025, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi và chi phí phát sinh mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng số 281/2019/HDTD/TGG/01 ngày 15/7/2019 cho đến khi thanh toán hoàn tất.

1.2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3 khi đến hạn thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là

2. Án phí:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 phải nộp 12.759.616 đồng (*Mười hai triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm mười sáu đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

H1 lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.820.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0008161 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thơm